TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 76/2024/QĐST-HNGĐ	*Tây Hòa, ngày 12 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 173/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Ngô Ngọc D, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Ngô Ngọc D và bà Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao hai con chung tên Ngô Nhật Phương T, sinh ngày 03/4/2012 và Ngô Ngọc Khả H, sinh ngày 26/3/2020 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Ngô Ngọc D không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Ông Ngô Ngọc D tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tại biên lai số 0000941 ngày 18/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T nên được hoàn lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- UBND xã H(số GCNKH 65/2011);
- VKSND huyện T;
- CC THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mộng Tuyền